

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HS-PT
Ngày: 09/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long

Các Thẩm phán: Ông Quách Văn Thành

Ông Lê Ngọc Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Kim Oanh, Thư ký TAND Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Cù Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo **Lê Huy M** và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Huy M - sinh năm 1984 tại **xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa**; Nơi cư trú: **Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Huy T** và bà **Nguyễn Thị K**; Vợ là **Trương Thị Thúy V** và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Nguyễn Bảo T1 – sinh năm 2002 tại **xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai**; Nơi cư trú: **Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Trọng H** và bà **Trương Thị Thúy V**; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông **Phạm Hùng T2** và ông **Lê Ngọc T3** – Luật sư của **Công ty L1** thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh T (Số B N, P. Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa)**; LS **T2** vắng mặt, LS **T3** có mặt.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Văn N** – sinh năm 1998; Nơi cư trú: **Thôn N, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa**; Vắng mặt.

- Người làm chứng:

Chị **Trịnh Thị T4** – sinh năm 1997; Nơi cư trú: **Tổ dân phố G, thị trấn Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa**; Vắng mặt.

Chị **Trương Thị Thúy V** – sinh năm 1982; Nơi cư trú: **Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**; Có mặt.

Anh **Nguyễn Khắc Đ** – sinh năm 2002; Vắng mặt.

Chị **Trương Thị L** – sinh năm 1987; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: **Thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 04/5/2022 **Lê Huy M** cùng vợ là chị **Trương Thị Thúy V** và con riêng của vợ là **Nguyễn Bảo T1** đến phòng trọ V23 nhà trọ Cường Chinh ở **thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa** của anh **Lê Huy Q** (là anh trai của **M**) để ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, **M** xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau qua lại với **Nguyễn Văn N** là khách của phòng trọ V14 nhà trọ Cường Chinh. **N** vào trong phòng trọ V14 lấy 01 con dao tự chế. Cùng lúc **M** vào nhà phòng trọ V23 của anh **Q** lấy 01 con dao gọt hoa quả, cán dao bằng nhựa màu đen ra định đánh nhau thì được mọi người can ngăn nên không xảy ra việc xô xát. Một lúc sau, thấy **N** và **Trịnh Thị T4** (là người yêu của **N**) lấy xe máy rời khỏi khu nhà trọ thì **M** cũng lái xe máy chở vợ và con đi về. Tuy nhiên, khi đi ra đến đoạn đường **Quốc lộ D**, đoạn đối diện quán bia hơi của anh **Hoàng Ngọc H1**, ở **thôn T, xã Đ, huyện Y** thì **M** gặp **N** và **T4** đang dắt xe về phòng trọ. Do vẫn còn bức xúc về chuyện mâu thuẫn tại nhà trọ nên **N** và **M** cãi vã, xô xát và cầm gạch ném nhau nhưng không trúng ai. Thấy bố mình bị dọa đánh, **T1** chạy bộ về nhà trọ của anh **Q** lấy ra 01 con dao (loại dao cắt bánh mì) cùng 01 chiếc tua-vít. Khi thấy **T1** cầm theo dao và tua-vít thì **M** lấy tua-vít từ tay **T1**, cùng **T1** cầm con dao lùa đuôi đánh **N**. Thấy vậy **N** chạy vào khu bếp quán bia nhà anh **H1** định lấy một con dao ra để đánh nhau thì bị anh **H1** chốt cửa bếp lại không cho ra ngoài. Đồng thời anh **H1** cầm 01 thanh gậy gỗ để can ngăn **M** và **T1**. Trong quá trình xô đẩy, can ngăn, anh **M** có bị thanh gậy gỗ của anh **H1** cầm va vào tay dẫn đến bị thương tích 01 vết thương sưng thâm bầm tím tại cổ tay phải. Khi mọi người can ngăn thì **M** và **T1** dừng lại và đi về **nhà trọ C1**.

Khi **M** đang cầm tua-vít, **T1** đang cầm dao đứng cuối dãy nhà trọ **Cường C** thì thấy **N** đi từ quán nhà anh **H1** về nhà trọ. **N** đi gần đến phòng trọ của **T4** thì **N** và **M** tiếp tục to tiếng cãi nhau. **M** cầm tua-vít xông lại dọa đánh thì **N** đi lùi lại chỗ **Trịnh Thị T4** đang đứng. **N** giật lấy con dao được quán trong áo chống nắng mà **T4** đang cầm, xông về phía **M**, chém một nhát từ trên xuống dưới vào hướng người **M**. **M** giơ tay lên đỡ thì bị **N** chém vào bàn tay phải làm **M** bị đứt đốt 2 ngón 5 và đốt 1 ngón 4 bàn tay phải. Thấy bố bị chém, **T1** cầm con dao xông về hướng **N** chém một nhát từ trên xuống dưới vào cẳng tay phải của **N**. Rồi tiếp tục chém vào người Nam 2 đến 3 nhát nữa. Do bị chém nên **N** lùi về phía cổng nhà trọ và ngã ngựa về

phía sau, đầu đập xuống nền hè nên bị choáng, nằm tại chỗ. Thạch thấy **N** ngã thì tiếp tục xông lại dùng dao cắt bánh mì chém Nam một nhát vào vùng đùi phải, đồng thời, **M** cũng xông lại, đè lên người Nam, dùng tay phải cầm tua-vít đâm 3-4 cái vào người **N**. Sau đó được mọi người can ngăn và đưa **N**, **M** và **T1** đi cấp cứu.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 05/5/2022 của anh **Nguyễn Văn N** có dấu vết: 01 vết thương trầy xước xa da ở ngực trên bên phải có kích thước 0,1 cm; 01 vết thương trầy xước da ở phần ngực trên bên phải cách nách phải 0,7 cm, có kích thước 5cm x 0,2cm; 01 vết thương rách da (đã khâu) ở đùi phải có chiều dài 23cm; 01 vết thương rách da (đã khâu) ở vùng cẳng tay phải có kích thước 12cm; 01 vết thương rách da đã khô ở vùng nách phải kích thước 0,1cm; 01 vết thương rách da (đã khâu) ở vùng bụng dưới rốn có kích thước khoảng 10cm; 01 vết thương rách da (đã khâu) ở khớp giữa nối liền cẳng tay và bàn tay trái có kích thước 6cm; 01 vết thương rách da (đã khâu) ở đốt 1 và đốt 2 ngón giữa bàn tay trái có kích thước 3cm; 01 vết thương trầy xước da mặt sau cẳng tay phải kích thước (15x6)cm; 01 vết thương sưng nề ở vùng đầu bên trái kích thước 3cm x 01cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 330/2022/TTPY ngày 20/5/2022 của **trung tâm Pháp y tỉnh T**, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với **Nguyễn Văn N** là 22%.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** đã thành khẩn khai nhận hành vi dùng dao chém và tua-vít đâm thương tích cho **Nguyễn Văn N** như đã nêu trên.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 con dao, dạng dao tự chế dài 63cm, cán dao bằng kim loại dài 18cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 45cm, đầu lưỡi dao nhọn, đã qua sử dụng; 01 con dao, loại dao cắt bánh dài 43cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại có răng cưa dài 30cm, đầu lưỡi dao hình dạng hình tròn, đã qua sử dụng; 01 tua-vít dài, 31cm, có phần tay cầm bằng nhựa cứng màu vàng đỏ, dài 12cm, mũi bằng kim loại dài 19cm, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động bị mất, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 26.800.000 đồng cho bị hại. Hiện tại, bị hại **Nguyễn Văn N** đã nhận đủ và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đã căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS tuyên bố các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Lê Huy M** 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bảo T1** 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/01/2023 các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** kháng cáo với các nội dung:

- Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên bị cáo không phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đình chỉ việc giải quyết vụ án.
- Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo vẫn giữ nguyên các nội dung kháng cáo và đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Quan điểm của đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Căn cứ các Điều 355; Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1**, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

*Quan điểm của Luật sư **Lê Ngọc T3** bào chữa cho các bị cáo:*

Luật sư cho rằng cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng về tội danh.

Luật sư đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết về nhân thân từ trước đến ngày phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như đã khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo. Đề nghị HĐXX cân nhắc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS và giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo:

Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, tại phiên tòa các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét các nội dung kháng cáo của các bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 12 giờ ngày 04/5/2022, tại dãy **nhà trọ C1** thuộc địa phận **thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa**, do mâu thuẫn cá nhân, **Lê Huy M, Nguyễn Bảo T1** đã dùng 01 chiếc tua-vít và 01 con dao cắt bánh mì là hung khí nguy hiểm, đâm chém nhiều nhát vào tay, chân, bụng, ngực của anh **Nguyễn Văn N**, làm anh **N** bị tổn thương cơ thể 22%.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo về tội danh:

Các bị cáo cho rằng: các bị cáo gây thương tích cho bị hại **Nguyễn Văn N** vào trưa ngày 04/5/2022 với mức độ tổn thương 22% là trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại Điều 135 BLHS nhưng do thương tích của bị hại **Nguyễn Văn N** là 22% nên hành vi của các bị cáo không cấu thành tội phạm theo Điều 135 BLHS.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn giữa **Lê Huy M** và **Nguyễn Văn N** nên trưa ngày 04/5/2022 **Nguyễn Bảo T1** đã có hành vi chuẩn bị 01 con dao cắt bánh mì; 01 chiếc tua-vít, **M** lấy tua-vít từ tay **T1**, cùng **T1** cầm dao đuổi đánh anh **N** thì được can ngăn.

Các bị cáo **Lê Huy M**, **Nguyễn Bảo T1** khi thực hiện hành vi phạm tội không thuộc tình trạng không hoàn toàn tự chủ, không tự kiềm chế được hành vi phạm tội của mình. Sự kích động chưa phải tức thời do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của bị hại **Nguyễn Văn N** gây ra.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo **Lê Huy M**, **Nguyễn Bảo T1** về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Lê Huy M**, **Nguyễn Bảo T1** về vấn đề hành vi phạm tội của các bị cáo không phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 BLHS.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo:

[3.1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1**, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội (thương tích của bị hại 22%), nhân thân của các bị cáo từ trước đến ngày phạm tội đều có nhân thân tốt, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ như: tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, người bị hại có một phần lỗi, là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, để quyết định mức hình phạt: **Lê Huy M** 36 tháng tù, **Nguyễn Bảo T1** 26 tháng tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** đề nghị được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội trong trường hợp tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS.

HĐXX xét thấy: Sau khi thấy **Lê Huy M** bị chém, **Nguyễn Bảo T1** đã liên tục dùng dao chém vào bị hại **N**, khi bị hại **N** bị ngã, nằm tại chỗ, **T1** vẫn tiếp tục dùng dao chém vào vùng đùi phải của **N**. **M** đè lên người Nam dùng tay phải đâm 3-4 cái vào người **N**.

Sau hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của bị hại **N**, các bị cáo **M**, **T1** vẫn còn nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình, chưa mất hẳn khả năng nhận thức và có một khoảng thời gian sau khi bị hại thực hiện hành vi trái pháp luật các bị cáo **M** và **T1** mới tấn công gây thương tích cho bị hại.

Do vậy, không đủ căn cứ để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS cho các bị cáo mà xác định là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS “người bị hại có một phần lỗi” như cấp sơ thẩm xác định là chính xác.

Như vậy, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ mới, HĐXX không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

[3.2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo:

Các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** gây thương tích cho bị hại **Nguyễn Văn N** với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%. Trước khi phạm tội các bị cáo có nhân thân tốt, luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Các bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng TNHS, các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS “người bị hại có một phần lỗi”.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là hung hãn, mạnh động, khó có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo được hưởng án treo sẽ gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, nên không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 355; Điều 356 BLTTHS,

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1**, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Lê Huy M** 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bảo T1** 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo **Lê Huy M** và **Nguyễn Bảo T1** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND huyện Yên Định;
- VKSND huyện Yên Định;
- CQCSĐT Công an huyện Yên Định;
- CQTHAHS Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lut sư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Văn Long

